

Bản án số: **10/2020/HSST**
Ngày 20.2.2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Nguyễn Hồng Bách**
- *Các Hội thẩm nhân dân* **Bà Trần Thị Đông**
Bà Đỗ Thị Thúy Hằng
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* **Ông Thịnh Quang Trung**, Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân huyện huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện Đông Anh thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* **Bà Lê Thị Thanh Vân** - Kiểm sát viên

Ngày 20.2.2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện huyện Đ, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2020/HSST ngày 20.1.2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Quang T**, sinh năm: 1990

HKTT : Tổ 4 thị trấn Quang M, huyện M, Hà Nội; Tạm trú tại Thôn B, xã Kim C, huyện Đ, Hà Nội ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Họ tên bố: Đặng Văn H; Họ tên mẹ: Vũ Thị N; Tiền án, tiền sự:

Năm 2010 đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại T tâm Giáo dục – LĐXH số VI, Sóc S, Hà Nội thời hạn 24 tháng.

Ngày 18/4/2014, Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 36 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 03/6/2016. Bị can đã chấp hành xong hình phạt. (Đã được xóa án tích).

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/10/2019, tạm giam từ ngày 29/10/2019 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại giam số 1 - Công an TP. Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1987

Trú tại: Thôn Ngọc T, xã Kim H, huyện M, Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện Đ, Đặng Quang T bị truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 22/10/2019, tổ công tác Đội CSĐTTP về ma túy – Công an huyện huyện Đ làm nhiệm vụ tại Thôn B, xã Kim C, huyện Đ, Hà Nội khám người theo thủ tục hành chính đối với Đặng Quang T, Nguyễn Văn H (SN: 1987; HKTT và chỗ ở: Ngọc T, Kim H, huyện M, Hà Nội) và Đỗ Hoài A (SN: 1991; HKTT và chỗ ở: Giao T, Liên H, huyện Đ, Hà Nội). Qua kiểm tra, Tổ công tác đã thu giữ của Đặng Quang T 01 gói giấy bạc màu trắng kích thước khoảng (1x1)cm bên trong chứa chất bột màu trắng trong lòng bàn tay trái và 01 gói giấy bạc màu trắng kích thước khoảng (1x1)cm bên trong chứa chất bột màu trắng dạng keo trong túi quần phía trước bên trái của T, T khai là ma túy mang đi để bán và sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng rồi đưa Đặng Quang T, Nguyễn Văn H và Đỗ Hoài A về trụ sở để tiếp tục điều tra làm rõ.

Ngoài ra còn thu giữ:

Của Đặng Quang T: 01 ví da màu đen bên trong có 140.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng-trắng, màn hình máy bị vỡ, số Imei vỏ máy: IC 579C-E2946A.

Của Nguyễn Văn H: 200.000 đồng trong lòng bàn tay trái; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen trắng số thuê bao: 0357878271 trong túi quần phía trước bên phải.

Căn cứ vào tài liệu điều tra, ngày 22/10/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện huyện Đ đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Quang T tại thôn B, xã Kim C, huyện Đ, Hà Nội. Quá trình khám xét phát hiện thu giữ trong hộp giấy để trên giá gắn trên tường trong phòng trọ có 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (1x1) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

Tại Bản Kết luận giám định số 6763/KLGD-PC09 ngày 01/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội (PC09), kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc màu trắng đều là ma túy loại heroine, tổng khối lượng: 0,068 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,211 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Quang T khai nhận: Sáng ngày 22/10/2019 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T đã đến khu vực Từ S, Bắc Ninh gặp và mua của một người phụ nữ tên L (T không biết họ tên đầy đủ) 100.000 đồng tiền heroine và 100.000 đồng tiền ma túy “đá”. Sau khi mua được ma túy T mang về phòng trọ tại thôn B, xã Kim C, huyện Đ, Hà Nội một mình sử dụng hết một phần số ma túy heroine vừa mua được, số heroine còn lại T cất vào túi quần phía trước bên trái còn 01 túi ma túy “đá” T cất tại phòng trọ của T. Khoảng 18 giờ 25 phút cùng ngày khi T đang ở tại phòng trọ thì nhận được điện thoại từ số thuê bao 0357878271 của Nguyễn Văn H đến số thuê bao 0903289906 của T để đặt vấn đề nhờ T mua hộ H 200.000 đồng tiền ma túy heroine. T bảo H đợi rồi T sẽ gọi lại sau, H đồng ý. Do bản thân vẫn còn một ít heroine mua vào sáng cùng ngày nên khoảng 5 phút sau T gọi lại cho H và hẹn H đến đầu ngõ vào phòng trọ của T tại thôn B, xã Kim C, huyện

Đ, Hà Nội để giao ma túy và nhận tiền, H đồng ý. Khoảng 20 phút sau, T đi ra đầu ngõ để đợi H thì thấy H đi cùng Đỗ Hoài A đến gặp T. Khi T chuẩn bị giao heroine và nhận tiền của H thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ. Đặng Quang T khai ngoài lần bán ma túy cho H và bị bắt giữ vào ngày 22/10/2019, trước đó T chưa bao giờ bán ma túy cho H.

Đối với 0,211 gam ma túy Methamphetamine thu giữ trong quá trình khám xét nơi ở của Đặng Quang T, quá trình điều tra T khai nhận số ma túy trên T mua về mục đích chỉ để sử dụng cho nhu cầu cá nhân ngoài ra không còn mục đích nào khác. Vì vậy hành vi của Đặng Quang T đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 25/11/2019, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định bổ sung quyết định khởi tố vụ án và bổ sung quyết định khởi tố bị can đối với Đặng Quang T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận việc H đặt vấn đề và đến gặp để mua heroine của Đặng Quang T vào ngày 22/10/2019 phù hợp với lời khai của Đặng Quang T và tài liệu điều tra thu thập được. Ngoài ra H còn khai nhận đã mua heroin của T một vài lần nhưng H chỉ nhớ lần gần nhất H mua heroine của T vào ngày 21/10/2019. Cụ thể: Khoảng gần 19 giờ ngày 21/10/2019, H gọi điện thoại cho T và đặt vấn đề mua của T 200.000 đồng tiền heroine. Sau đó H gặp và đưa cho T 200.000 đồng, T đưa lại cho H 01 gói giấy bạc có chứa heroine cũng tại khu vực đầu ngõ đi vào phòng trọ của T. Số heroine này sau đó H đã sử dụng một mình hết. Mục đích H mua heroine của T đều để sử dụng cho nhu cầu của bản thân ngoài ra không còn mục đích nào khác.

Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa T và H nhưng T không thừa nhận việc bán ma túy cho H, ngoài lời khai của H ra, không còn tài liệu khác để chứng minh. Do vậy không đủ căn cứ để kết luận và xử lý đối với Đặng Quang T về hành vi phạm tội nhiều lần.

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Hoài A khai nhận phù hợp với lời khai của Đặng Quang T và Nguyễn Văn H, quá trình điều tra xác định A không biết mục đích H rủ A đi đến gặp Đặng Quang T là để H mua ma túy heroine của T chỉ đến khi bị kiểm tra hành chính A mới biết. Bản thân A không sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với Nguyễn Văn H đã có hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã trích sao phần tài liệu liên quan đến hành vi của H chuyển cho Công an xã Kim H, huyện M, Hà Nội để lập hồ sơ đưa vào diện quản lý theo quy định của pháp luật.

Đối với người phụ nữ tên L đã bán ma túy cho Đặng Quang T, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải T đi xác định ngôi nhà nơi T đến gặp và mua ma túy của L vào ngày 22/10/2019. Quá trình dẫn giải xác định ngôi nhà T gặp L là ngôi nhà của hộ gia đình bà Nguyễn Thị H – sinh năm: 1942 có địa chỉ tại Khu Phố Chùa D, Đình B, Từ S, Bắc Ninh. Xác minh tại Công an phường Đình B xác định tại địa chỉ trên không có người phụ nữ nào tên L có đặc điểm như miêu tả đăng ký thường trú và sinh sống do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Bản cáo trạng số 11 ngày 16. 01.2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện huyện Đ truy tố Đặng Quang T về tội Mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận hành vi tàng trữ Methamphetamine, Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân và đã dùng một phần Heroine trên để bán bị bắt giữ tại khu vực Thôn B, xã Kim C, huyện Đ, Hà Nội

Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt nghiêm đối với bị cáo. Khi lượng hình áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo phạm nhiều tội nên cần tổng hợp hình phạt để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

Từ các phân tích trên đề nghị

Áp dụng khoản 1 Điều 251 điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Đặng Quang T từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; từ 15 tháng tù đến 20 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy . Tổng hợp hình phạt của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 39 đến 50 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ.

Về hình phạt bổ sung:

Áp dụng khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251, Điều 45 Bộ luật hình sự

Tịch thu sung công 140.000 đồng thu giữ của bị cáo.

Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự

Tịch thu sung công số tiền 200.000 đồng đã thu giữ của H

Tịch thu tiêu huỷ tang vật Heroine, Methamphetamine đã thu giữ.

Tịch thu sung công chiếc điện thoại thu giữ của Nguyễn Văn H và của bị cáo Đặng Quang T

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo.

XÉT THẤY

Về tố tụng:

Những chứng cứ tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập có trong hồ sơ đã đảm bảo tính hợp pháp theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo tính hợp pháp theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về nội dung của vụ án:

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19h30' ngày 22/10/2019, Đặng Quang T đã có hành vi bán trái phép ma túy loại Heroine tại đầu ngõ vào phòng trọ của T ở thôn B, xã Kim C, huyện Đ, Hà Nội.

Ngoài ra, Đặng Quang T còn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khác tại phòng trọ của mình tại Thôn B, xã Kim C, huyện Đ, Hà Nội với mục đích để sử dụng cho bản thân

Tại Bản Kết luận giám định số 6763/KLGD-PC09 ngày 01/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội (PC09), kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc màu trắng đều là ma túy loại heroine, tổng khối lượng: 0,068 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,211 gam.

Hành vi bán chất gói giấy chứa chất ma túy cho H qua giám định là chất Heroin đã cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy.

Hành vi cất giữ trái phép 0,211 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng cá nhân đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội cần phải có mức hình phạt nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

H khai đã mua ma túy của T vài lần tuy nhiên không có tài liệu chứng cứ nên không quy kết T phạm tội mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần

Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Heroine, Methamphetamine được cơ quan giám định hoàn lại sau khi tiến hành giám định cho tịch thu tiêu hủy. Tịch thu sung công điện thoại của bị cáo và H dùng vào việc trao đổi để bán ma túy. Trả lại bị cáo số tiền 140.000 đồng đã thu giữ. Tịch thu sung công số tiền của H sử dụng vào việc mua ma túy.

Bị cáo có quyền kháng cáo và phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: **Đặng Quang T** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Luật thi hành án dân sự.

Xử phạt: **Đặng Quang T** 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy ; 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của cả 2 tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là **38** tháng tù

Thời hạn tù tính từ bắt tạm giữ 23.10.2019

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Biện pháp tư pháp khác:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,051 gam ma túy heroine (sau trích mẫu giám định 0,017gam); 01 phong bì niêm phong bên trong chứa 0,186 gam ma túy Methamphetamine (sau trích mẫu giám định 0,025gam);

Tịch thu sung công 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn H số tiền này đang lưu tại tài khoản số 3949.0.1047882 tại Kho bạc nhà nước huyện Đ theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 17.1.2020 của Công an huyện huyện Đ.

Trả lại cho **Đặng Quang T** số tiền 140.000 đồng số tiền này đang lưu tại tài khoản số 3949.0.1047882 tại Kho bạc nhà nước huyện Đ theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 17.1.2020 của Công an huyện huyện Đ.

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng trắng màn hình bị vỡ, số Imei vỏ máy: IC 579C-E2946A của bị cáo

Tịch thu sung công 1 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen trắng có số imei 1 353872083751250 số imei 2 353872083751268 số thuê bao: 0357878271 của Nguyễn Văn H.

Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07.1.2020 giữa Công an huyện huyện Đ và Chi Cục thi hành án dân sự huyện huyện Đ.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKS huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- VKSNDTP Hà Nội;
- Phòng quản lý hồ sơ nghiệp vụ CAHN;
- Thị hành án dân sự Đông Anh.

**TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Hồng Bách